TÒA ÁN NHÂN DÂN TP.VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2017/QĐST- HNGĐ	*Vũng Tàu, ngày 14 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 634/2017/TLST/HNGĐ ngày 06-7-2017, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Hoàng Thị Bạch H, sinh năm 1976.
Địa chỉ đường Đ, phường B, TP.V, tỉnh B

- *Bị đơn*: Ông Phan Khương T, sinh năm 1974.
Địa chỉ đường Đ, phường B, TP.V, tỉnh B.

Căn cứ vào các Điều 211, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm d khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326//2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04-8-2017 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

XÉT THẤY:

Việc đoàn tụ của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 04-8-2017 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự đoàn tụ giữa bà Hoàng Thị Bạch H và ông Phan Khương T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1]. Bà Hoàng Thị Bạch H và ông Phan Khương T thống nhất hàn gắn tình cảm vợ chồng trở về đoàn tụ xây dựng cuộc sống gia đình và nuôi dạy con chung.

[2.2]. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Hoàng Thị Bạch H tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) do bà H đã nộp tạm ứng án theo biên lai số

0004755 ngày 04-7-2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố V nên bà H được hoàn lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

[3]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

[4]. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**
- TAND tỉnh B;
- VKSND TP.V;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.